

Bản án số: 44/2018/HSST

Ngày: 27/04/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Bình.

Ông Bùi Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Giáp- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 04 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/TLST- HS, ngày 12 tháng 04 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 04 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Đức Th, sinh năm 1974, tại Phố Đ, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Số nhà M, đường Tr, phố Đ, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc H và bà Đinh Thị Ng; Vợ Trần Thị Ng; Có một con sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 23/5/2017 bị công an phường Ninh Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 18/7/2017 bị Chủ tịch UBND phường Ninh Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Lịch sử bản thân: Ngày 10/12/1996, bị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”, ngày 29/01/2002 Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ngày 19/5/2003 Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, ngày 17/6/2004 Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 21/8/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 02/3/2007 bị công an phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình xử phạt 100.000 đồng về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 14/01/2011 bị Công an phường Ninh Sơn xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 22/9/2011 bị Chủ tịch UBND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra quyết định đưa vào trung tâm chữa bệnh bắt buộc thời hạn

24 tháng, ngày 30/12/2015 bị công an phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi “ *Sử dụng trái phép chất ma túy*”, ngày 04/8/2016 bị công an phường Ninh Phong xử phạt 1.500.000đồng về hành vi “ *Trộm cắp tài sản*”; Bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2017 hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

Người làm chứng:

Anh Phạm Thành Ch

Trú tại: Phố S, phường Đ, thành phố B, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn B

Trú tại: Phố Th, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

Người chứng kiến

Ông Trần Văn V

Trú tại: Phố Đ, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

Ông Đinh Văn L

Trú tại: Phố Đ phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Đức Th là người sử dụng ma túy, qua nghe một người bạn nói ở khu vực gầm cầu vượt Thanh Bình, thành phố Ninh Bình có người bán ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 11/12/2017, Th đến khu vực gầm cầu vượt phường Thanh Bình với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây Th gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 600.000đồng được 01 gói heroine gói ngoài bằng túi nilon màu trắng kích thước 3x5cm bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, sau đó người phụ nữ hỏi Thiện “Có chơi thử đá không”, Th trả lời “ Có”, người phụ nữ cho Th 01 gói nilon màu trắng kích thước 3x5cm bên trong có chất tinh thể màu trắng, Th cắt hai gói ma túy vào túi áo rồi về nhà (Số nhà M, đường Tr, phố Đ, phường S, thành phố B, tỉnh Ninh Bình) lấy gói heroine ra sử dụng một phần rồi gói lại và cắt 02 gói ma túy vào hộp hình chữ nhật bằng kim loại, chiều ngày 12/12/2017, Th tiếp tục lấy gói heroine ra sử dụng một phần sau đó lại bỏ vào hộp cất ở túi áo khoác của Th.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/12/2017, Th đang ở nhà thì có bạn là Phạm Thành Ch sinh năm 1977, trú tại phố S, phường Đ, thành phố B đến chơi, Th lấy một phần ma túy đá ra cho vào trong cốc thủy tinh để Th và Ch cùng sử dụng. Sau đó Th cho hai túi ma túy vào túi áo khoác đang mặc còn chiếc hộp kim loại Th bỏ ra chiếu gần chỗ Th ngồi rồi cùng Ch sử dụng ma túy đá. Khi Th và Ch đang sử dụng ma túy thì Nguyễn Văn B, sinh năm 1973, trú tại phố Th, phường S, thành phố B là bạn của Th đến, cả ba cùng sử dụng ma túy đá. Đến khoảng 21 giờ 30 phút B ra về, Th và Ch tiếp tục sử dụng ma túy đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì tổ

công tác Công an phường Ninh Sơn kiểm tra hành chính nhà Th phát hiện Th và Ch đang sử dụng ma túy đá tại phòng ngủ tầng 2. Quá trình kiểm tra, Th làm rơi 02 túi ma túy để ở túi áo khoác đang mặc ra mép gầm giường, Th đã nhặt lên giao nộp cho tổ công tác và khai nhận 01 gói nilon bên trong có chất bột dạng cục màu trắng là heroine và 01 gói nilon có chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và đưa Th, Ch về Công an phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình.

Tại kết luận giám định số: 244/KLGD-PC54-MT, ngày 14 tháng 12 năm 2017, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Hai mẫu chất thu giữ của bị cáo gồm mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 2,5201gam là Heroine, mẫu dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 0,5555gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKS, ngày 11.04.2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đinh Đức Th ra trước Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đinh Đức Th phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20-06-2017 của Quốc hội xử phạt Đinh Đức Th từ 24 (Hai bốn) tháng tù, đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu để giám định gồm 0,4207gam Heroine trong mẫu ký hiệu M1 và 0,4566gam Methamphetamine trong mẫu ký hiệu M2 và toàn bộ vỏ bao dùng để gói ma túy trong gói niêm phong ban đầu; một công thủy tinh, một hộp bơm kim tiêm bên trong có 16 chiếc xi lanh, một hộp nước cất bên trong có 79 ống nước cất, một hộp kim loại hình chữ nhật màu đen.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị cáo Đinh Đức Th thừa nhận: “ Khoảng 22 giờ 35 phút ngày 12/12/2017 tại số nhà M, đường Tr, phố Đ, phường S, thành phố B. Đinh Đức Th đã có hành vi cất giữ 2,5201gam Heroine và 0,5555 gam Methamphetamine để sử dụng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì người nào tàng trữ trái

phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm như vậy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Đề cá thể hóa loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ việc khởi tố, truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tự giác giao nộp ma túy và khai ra hành vi phạm tội của mình, bị cáo có mẹ là người được tặng huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại thời điểm xét xử theo quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” có khung hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, đây là tình tiết có lợi, bị cáo được hưởng theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20-06-2017 của Quốc hội. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng loại và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và cần phải xử phạt bị cáo loại, mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu để giám định gồm 0,4207gam Heroine trong mẫu ký hiệu M1 và 0,4566gam Methamphetamine trong mẫu ký hiệu M2 và toàn bộ vỏ bao dùng để gói ma túy trong gói niêm phong ban đầu; một công thủy tinh, một hộp bơm kim tiêm bên trong có 16 chiếc xi lanh, một hộp nước cất bên trong có 79 ống nước cất, một hộp kim loại hình chữ nhật màu đen là vật cầm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Theo bị cáo khai có mua ma túy của một phụ nữ không quen biết nên không có cơ sở điều tra để xử lý.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về án phí, bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20-06-2017 của Quốc hội.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Đinh Đức Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo: Đinh Đức Th 27 (Hai bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2017.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu để giám định gồm 0,4207gam Heroine trong mẫu ký hiệu M1 và 0,4566gam Methamphetamine trong mẫu ký hiệu M2 và toàn bộ vỏ bao dùng để gói ma túy trong gói niêm phong ban đầu; một công thủy tinh, một hộp bơm kim tiêm bên trong có 16 chiếc xi lanh, một hộp nước cất bên trong có 79 ống nước cất, một hộp kim loại hình chữ nhật màu đen. Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 04 năm 2018 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Đức Th phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND-TPNB
- Bị cáo
- VKSND-Tỉnh NB
- Công an thành phố NB
- Trại Tam giam
- Thi hành án dân sự TPNB
- Lưu VP- HSVA

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn